

Bản án số: 154/2019/HS-ST

Ngày 12/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Hồ Bình**

2. Bà **Nguyễn Diệu Thúy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh N; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị D; Có chồng là Phạm Văn O; Có 2 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị **X** - sinh năm: 1973;

Hộ khẩu thường trú: xã K, huyện C, tỉnh Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, Công an phường Đồng X nhận được đơn trình báo của chị X (sinh năm 1973, Hộ khẩu thường trú: xã K, C, Y) và chị Nguyễn Thị H về việc chị X mất trộm 14.440.000 đồng và 01 laptop hiệu lenovo màu đen, chị H mất trộm 8.700.000 đồng tại 30 Hàng Giấy, phường Đồng X, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đến 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị H lên Công an phường Đồng X đầu thú khai nhận: Nguyễn Thị H cùng với chị X, chị Hoàng Thị N (sinh năm 1989, Hộ khẩu thường trú: Km16 T, L, Lạng Sơn) và chị Ngô Thị D (sinh năm 2000, Hộ khẩu thường trú: thôn C, T, C, Hưng Yên) thuê ở cùng một phòng trọ tại số 30 Hàng Giấy, phường Đồng X, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quá trình sinh hoạt cùng, thấy chị X có 01 chiếc máy tính laptop hiệu Lenovo G510 Core i3 màu đen và có cất tiền trong thùng đồ đựng quần áo của chị X để trong phòng trọ, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, H cùng chị X ra khỏi nhà đi làm việc rồi cùng về lúc 7 giờ cùng ngày và tiếp tục đi làm, trước khi đi làm có khóa cửa phòng. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, H bỏ về phòng trọ một mình, lúc này phòng không có ai nên đã mở thùng đồ của chị X lấy 14.440.000 đồng và lấy 8.700.000 đồng trong thùng đồ của mình rồi bỏ hết quần áo trong các thùng đồ vứt ra sàn trong phòng để tạo hiện trường giả như một vụ trộm do người ngoài thực hiện. Sau đó H tiếp tục lấy chiếc laptop Lenovo màu đen của chị X để trên thùng đồ của Sang (con gái chị X) rồi không đóng cửa phòng đi xuống cầu thang phòng trọ, giấu chiếc laptop ở dưới gầm cầu thang, che túi bao tải lên trên còn số tiền chiếm đoạt được cất ở dưới chõng bìa cát tông trong ngõ x, Đồng X, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Sau đó đến số 6 Gầm Cầu tiếp tục làm việc cùng chị X. Đến 9 giờ cùng ngày, khi chị X và H về lại phòng trọ phát hiện mất tài sản nên đã cùng đến Công an phường Đồng X trình báo sự việc. Đến 20 giờ cùng ngày 30/4/2019, H nhận việc trộm cắp trên và chỉ cho chị X chỗ cất chiếc Laptop và đi lấy số tiền 14.440.000 đồng của chị X giấu tại 23 Hàng Giấy đem giao nộp tại Công an phường Đồng X. Chị X giao nộp cơ quan điều tra 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo G510 Model name 20238 màu đen.

Tại bản định giá tài sản số 95/BKL-HĐĐG ngày 18/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm kết luận: trị giá 01 máy tính laptop hiệu Lenovo G510 Model Core i3 trị giá 3.000.000 đồng.

Chị X khai nhận phù hợp với lời khai của H. Ngày 14/5/2019, Cơ quan điều tra trao trả cho chị X 14.440.000 đồng và máy tính laptop hiệu Lenovo G510 Core i3. Chị X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nào khác.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại có mặt đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 - 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, Nguyễn Thị H đã có hành vi trộm cắp số tiền 14.440.000 đồng và 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo G510 Model trị giá 3.000.000 đồng của chị Thị X tại nhà số y, phường Đồng X, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 17.440.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự xã hội, do đó cần thiết phải dành cho bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngoài ra không có tình tiết tăng nặng nào khác theo khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 nên Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Người bị hại có mặt tại phiên tòa cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên Tòa thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo H với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, người bị hại chị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường, do đó vấn đề trách nhiệm dân sự Tòa án sẽ không đặt ra xem xét nữa;

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

$V \times c, c \text{ lần } tr^n!$

Quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Thị H** cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Nam để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Hoàn Kiếm.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- Chỉ cục thi hành án quận Hoàn Kiếm.
- Các đương sự.
- Lưu HS -VP.

T.M héi @ảng xĐt xō s- thÈm

ThÈm ph,n - chñ to¹ phi²n to¹

TrÇn Ngăc Hĩa